ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 824 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 07 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 69/2025/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc chuyển giao và đổi tên các Ban Quản lý dự án khu vực trực thuộc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn về trực thuộc Uỷ ban nhân dân cấp xã;

Xem xét nội dung thẩm định của Sở Nội vụ tại Công văn số 899/SNV-TCBC ngày 04/4/2026; đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh tại Tờ trình số 1072/TTr-BQLDA ngày 16 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

1. Vị trí

a) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi tắt là Ban) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh, hoạt động theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy nhân sự và tài chính trên cơ sở sử dụng kinh phí quản lý dự án trong tổng mức đầu tư dự án được duyệt và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật;

b) Ban có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật;

c) Ban chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức và hoạt động của Uỷ ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Uỷ ban nhân dân tỉnh.

2. Chức năng

a) Thực hiện chức năng làm chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách do Uỷ ban nhân dân tỉnh giao và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật;

b) Tiếp nhận và quản lý, sử dụng các nguồn vốn được cấp có thẩm quyền giao để đầu tư xây dựng công trình theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ đầu tư theo quy định của Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các quy định có liên quan;

d) Thực hiện tư vấn đầu tư xây dựng cho các chủ đầu tư khác hoặc thực hiện một số công việc tư vấn trên cơ sở bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quản lý dự án được giao và đáp ứng yêu cầu về điều kiện, năng lực theo quy định khi thực hiện công việc tư vấn;

đ) Thực hiện chức năng tư vấn giám sát công trình xây dựng do Ban làm chủ đầu tư và các dịch vụ tư vấn khác khi có đủ năng lực theo quy định.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: thực hiện các thủ tục liên quan tới quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng, chống cháy nổ liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác;

b) Các nhiệm vụ thực hiện dự án: thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng, tư vấn thẩm tra và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng theo phân cấp; chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư (nếu có) và thu hồi, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giám sát hoặc thuê tư vấn giám sát quá trình thi công xây dựng; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác;

c) Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành, vận hành chạy thử, quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình;

d) Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực

hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban quản lý dự án được giao theo phân cấp của Uỷ ban nhân dân tỉnh và quy định của pháp luật;

đ) Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định của pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

e) Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban quản lý dự án; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin, cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và của cơ quan có thẩm quyền; quy định cụ thể về tiêu chuẩn chức danh đối với trưởng, phó phòng chuyên môn nghiệp vụ trực thuộc Ban;

g) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế - kỹ thuật được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt;

h) Thực hiện các dịch vụ tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, tư vấn giám sát, tư vấn thẩm tra, tư vấn hỗ trợ kỹ thuật, tư vấn lựa chọn nhà thầu và các dịch vụ tư vấn khác phù hợp với năng lực, theo quy định pháp luật;

i) Lập dự án đầu tư và khai thác quỹ đất để huy động vốn xây dựng kết cấu hạ tầng khi được Uỷ ban nhân dân tỉnh giao;

k) Liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức, cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật;

l) Tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính có liên quan đến Ban theo mục tiêu, kế hoạch của Uỷ ban nhân dân tỉnh; đảm bảo thực hiện chế độ thông tin, lưu trữ, bảo mật và báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Uỷ ban nhân dân tỉnh;

m) Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác do Uỷ ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Ban có Giám đốc và không quá 03 (ba) Phó Giám đốc.

Giám đốc là người đứng đầu và đại diện trước pháp luật của Ban, chịu trách nhiệm quản lý và điều hành các hoạt động của Ban theo quy định của pháp luật.

Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc phụ trách, chỉ đạo một số mặt công tác của Ban; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc uỷ nhiệm điều hành các hoạt động của Ban.

Việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đánh giá, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

b) Các phòng chuyên môn và tương đương

- Phòng Tài chính - Kế toán;
- Phòng Kế hoạch tổng hợp;
- Phòng Quản lý dự án 1;
- Phòng Quản lý dự án 2;
- Phòng Quản lý dự án 3;
- Phòng Tư vấn;
- Văn phòng.

c) Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn và bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng trực thuộc.

2. Số lượng người làm việc

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu công việc, khả năng tài chính của Ban và Đề án vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để xác định số lượng người làm việc.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 1409/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc tổ chức lại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn.

Điều 4. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lạng Sơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng uỷ UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh uỷ;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Kho bạc NN khu vực VI, BHXH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- P, CVP UBND tỉnh, các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, NC(TPT).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Nguyễn Cảnh Toàn